

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH THÁI BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 81/2021/HS-PT

Ngày 09-12-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH THÁI BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Phương Thảo.

Các thẩm phán: - Bà Lương Hải Yến.

- Bà Đỗ Thị Hà.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Sáng - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Thái Bình.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Bình tham gia phiên tòa:
Ông Đỗ Xuân Trường - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 12 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Thái Bình xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 132/2021/TLPT-HS ngày 21 tháng 10 năm 2021 đối với bị cáo Bùi Ngọc C do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số 46/2021/HSST ngày 06/9/2021 của Tòa án nhân dân huyện VT, tỉnh Thái Bình.

*** Bị cáo có kháng cáo:**

Bùi Ngọc C, sinh năm 1986; Nơi cư trú: Thôn 3, xã VB, huyện KX, tỉnh Thái Bình; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 7/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Giới tính: Nam; Con ông Bùi Đình C1, sinh năm 1953 và bà Nguyễn Thị N, sinh năm 1951; Có vợ: Ngô Thị T, sinh năm 1996 và có 02 con, con lớn sinh năm 2012, con nhỏ sinh năm 2016; Tiền án, tiền sự: không; Nhân thân: Tháng 10/2007, bị cáo tham gia nghĩa vụ quân sự, đóng quân tại tiểu đoàn 3, trung đoàn 2, sư đoàn 395, quân khu 3, đến tháng 12/2008 xuất ngũ về địa phương lao động tự do. Quyết định số 220/QĐ-UBND ngày 08/3/2017, UBND huyện KX xử phạt vi phạm hành chính 2.000.000 đồng về hành vi “Đánh bạc”, đã nộp phạt ngày 09/3/2017; Bị bắt tạm giữ từ ngày 19/4/2021 đến ngày 24/4/2021 được thay thế biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. (Có mặt)

Trong vụ án còn có các bị cáo Lưu Văn T, Bùi Duy T1, Bùi Văn Q, Bùi Đình N, Nguyễn Đức T2, Bùi Công B, Nguyễn Văn L, Nguyễn Văn B, Nguyễn Trường S không kháng cáo, không bị kháng nghị, Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Tối ngày 18/4/2021, bị cáo Bùi Ngọc C, Nguyễn Đức T2, Lưu Văn T, Bùi Công B, Bùi Đình N, Nguyễn Trường S, Nguyễn Văn L, Nguyễn Văn B, Bùi Duy T1, Bùi Văn Q đến nhà bà Bùi Thị L ở thôn TS, xã VV, huyện VT, tỉnh Thái Bình ăn giỗ chồng bà L theo lời mời của anh Bùi Văn Phòng (là con trai bà L). Đến khoảng 19 giờ 30 phút cùng ngày, khi ăn giỗ xong thì bà L sang nhà hàng xóm chơi. Những người trên ngồi chơi uống nước. Đến khoảng 20 giờ cùng ngày, bị cáo C, T2, T, B, N, S, L, B, T1, Duy rủ nhau đánh bạc dưới hình thức đánh “Liêng” trên chiếu trong phòng khách nhà bà L, bộ bài có sẵn trong phòng khách. Các đối tượng đánh bạc đến 21 giờ cùng ngày thì bị lực lượng cảnh sát điều tra Công an huyện VT phát hiện bắt quả tang thu giữ tại khu vực đánh bạc số tiền 8.295.000 đồng, bộ bài tú lơ khơ 52 quân và 01 chiếu cói. Kiểm tra, quản lý trên người của Bùi Đình N số tiền 10.000.000 đồng, không sử dụng vào mục đích đánh bạc.

Về thể thức chơi các đối tượng tự quy ước như sau: Người chơi dùng bộ bài tú lơ khơ 52 quân chia đều cho 10 người, mỗi người chơi 03 quân bài. Trước khi bắt đầu chơi, mỗi người chơi đặt tiền cược vào giữa chiếu, gọi là tiền vào gà, tiền đặt cược thấp nhất là 20.000 đồng, cao nhất là 100.000 đồng. Nếu ai thấy bài của mình nhỏ không đặt cược thêm tiền thì úp bài là thua. Đến khi tất cả những người chơi đặt tiền xong thì mở bài. Cách thức so sánh điểm như sau: Bài cao điểm nhất là “sáp” tức là có 3 quân bài giống nhau, to nhất là có 3 quân Át (A.A.A) sau đó xuống đến 3 quân K,Q,J,10,...; bài cao thứ 3 là “ảnh”, “ảnh” tức là 3 quân bài có hình người nhưng không giống nhau, không liên tiếp nhau, cao nhất là A,A,K; cuối cùng là cộng điểm của 3 quân bài, quy định A= 1 còn những quân bài có hình người là 0 điểm, cộng điểm của 3 quân bài và lấy số lẻ để so điểm với nhau, chín điểm là cao nhất, nếu cộng điểm bằng nhau thì bài nào có chất “rô” lớn hơn là thắng, sau đó đến chất cơ tép bích. Người thắng ván bài sẽ được nhận hết số tiền mọi người đã “tổ” và tiền “gà”. Người thắng sẽ là người cầm cái và chia ván bài tiếp theo. Quá trình đánh bạc, các bị cáo không bố trí người canh coi, canh giới, thu tiền hồ.

Số tiền các bị cáo khai sử dụng vào việc đánh bạc: Bị cáo Bùi Ngọc C 1.000.000 đồng, Lưu Văn T 2.400.000 đồng, Bùi Duy T1 1.030.000 đồng, Bùi Văn Q 1.000.000 đồng, Bùi Đình N 730.000 đồng, Nguyễn Đức T2 500.000 đồng, Bùi Công B 480.000 đồng, Nguyễn Văn L 240.000 đồng, Nguyễn Văn B 200.000

đồng, Nguyễn Trường S 150.000 đồng, tổng là 7.730.000 đồng, chênh lệch với số tiền thu giữ trên chiếu bạc. Tuy nhiên trên cơ sở B bản bắt giữ người có hành vi phạm tội quả tang, các B bản ghi lời khai, B bản hỏi cung bị can, các bị cáo đều thừa nhận số tiền 8.295.000 đồng tiền thu giữ tại chiếu bạc được các bị cáo sử dụng đánh bạc. Như vậy, số tiền xác định các bị cáo sử dụng vào việc đánh bạc là 8.295.000 đồng.

Bản án hình sự sơ thẩm số 46/2021/HS-ST ngày 06/9/2021 của Tòa án nhân dân huyện VT, tỉnh Thái Bình quyết định:

1. Về tội danh: Tuyên bố các bị cáo Lưu Văn T, Bùi Duy T1, Bùi Văn Q, Bùi Ngọc C, Bùi Đình N, Nguyễn Đức T2, Bùi Công B, Nguyễn Văn L, Nguyễn Văn B, Nguyễn Trường S phạm tội “Đánh bạc”.

2. Về hình phạt:

- Áp dụng khoản 1, 3 Điều 321, điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 38, Điều 58, khoản 2, 3 Điều 35 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Bùi Ngọc C 06 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án (được trừ 06 ngày tạm giữ từ ngày 19/4/2021 đến ngày 24/4/2021). Phạt bổ sung bị cáo 5.000.000 đồng để sung ngân sách Nhà nước.

Ngoài ra án sơ thẩm còn quyết định xử phạt đối với các bị cáo Lưu Văn T, Bùi Duy T1, Bùi Văn Q, Bùi Đình N, Nguyễn Đức T2, Bùi Công B, Nguyễn Văn L, Nguyễn Văn B, Nguyễn Trường S, xử lý vật chứng, án phí và tuyên quyền kháng cáo cho các bị cáo.

Ngày 13/9/2021, bị cáo Bùi Ngọc C kháng cáo xin giảm hình phạt và xin hưởng án treo.

Tại phiên toà bị cáo Bùi Ngọc C sửa đổi yêu cầu kháng cáo xin được hưởng án treo và thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội như nội dung án sơ thẩm đã kết luận và trình bày: bị cáo phạm tội lần đầu, sau khi phạm tội đã rất ăn năn hối hận, hiện tại hoàn cảnh gia đình khó khăn, bị cáo là lao động chính và phải nuôi con nhỏ, chăm sóc bố mẹ già, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu kháng cáo cho bị cáo được cải tạo tại địa phương sửa chữa sai phạm trở thành công dân có ích cho xã hội.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Bình sau khi phân tích toàn bộ nội dung vụ án, xét tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân cũng như nội dung kháng cáo của bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự, chấp nhận kháng cáo của bị cáo Bùi Ngọc C. Sửa bản án sơ thẩm số 46/2021/HS-ST ngày 06/9/2021 của Tòa án nhân dân huyện VT, tỉnh Thái Bình về biện pháp chấp hành hình phạt đối với bị cáo Bùi Ngọc C.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận và nói lời sau cùng đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng sự khoan hồng của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Xét yêu cầu kháng cáo của bị cáo Bùi Ngọc C: Khoảng 20 giờ ngày 18/4/2021 tại nhà bà Bùi Thị L ở thôn TS, xã VV, huyện VT, tỉnh Thái Bình, bị cáo Bùi Ngọc C đã cùng các bị cáo Lưu Văn T, Bùi Duy T1, Bùi Văn Q, Bùi Đình N, Nguyễn Đức T2, Bùi Công B, Nguyễn Văn L, Nguyễn Văn B, Nguyễn Trường S có hành vi đánh bạc sát phạt nhau bằng tiền dưới hình thức đánh “Liêng”. Đến khoảng 21 giờ cùng ngày, khi bị cáo cùng các đối tượng đang đánh bạc thì bị Cơ quan Cảnh sát điều tra công an huyện VT, tỉnh Thái Bình phát hiện bắt quả tang. Số tiền xác định các bị cáo sử dụng vào việc đánh bạc là 8.295.000 đồng, trong đó bị cáo Bùi Ngọc C sử dụng 1.000.000 đồng vào việc đánh bạc. Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm trật tự, an toàn công cộng, gây mất trật tự trị an xã hội. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm tuyên bố bị cáo phạm tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự và xử phạt bị cáo Bùi Ngọc C 06 tháng tù là có căn cứ đúng pháp luật, tuy nhiên buộc bị cáo phải cách ly xã hội là có phần nghiêm khắc.

[2] Xét thấy, bị cáo Bùi Ngọc C phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, sau khi phạm tội đã khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải, bị cáo có thời gian tham gia quân đội nhân dân và có nơi cư trú rõ ràng, có khả năng tự cải tạo do đó cần chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo giữ nguyên mức hình phạt nhưng cho bị cáo được cải tạo tại địa phương, ấn định thời gian thử thách cũng đủ để cải tạo, giáo dục bị cáo thành công dân có ích cho xã hội như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là phù hợp.

[3] Về án phí: Do kháng cáo của bị cáo Bùi Ngọc C được chấp nhận nên bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[4] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng điểm e khoản 1 điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự: Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Bùi Ngọc C, sửa một phần bản án hình sự sơ thẩm số 46/2021/HSST ngày 06/9/2021 của Tòa án nhân dân huyện VT, tỉnh Thái Bình về biện pháp chấp hành hình phạt đối với bị cáo Bùi Ngọc C.

2. Về hình phạt: Áp dụng khoản 1, 3 Điều 321, điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 58, khoản 2, 3 Điều 35, Điều 65 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo **Bùi Ngọc C 06 (sáu) tháng tù** về tội “Đánh bạc” nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách 01 (một) năm tính từ ngày tuyên án phúc thẩm 09/12/2021.

Phạt bổ sung bị cáo 5.000.000 đồng để sung ngân sách Nhà nước.

Giao bị cáo Bùi Ngọc C cho UBND xã VB, huyện KX, tỉnh Thái Bình giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3. Về án phí: Áp dụng điểm h khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Bùi Ngọc C không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Thái Bình;
- CA, VKS, TA, CCTHADS h. VT;
- UBND xã VB, h. KX;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu HCTP.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ
(Đã ký)**

Nguyễn Thị Phương Thảo

